



**HelpAge**

**International**

# Lồng ghép người cao tuổi trong QLRRTT dựa vào cộng đồng

*Tổ chức HelpAge International tại  
Việt Nam (Tổ chức Hỗ trợ NCT Quốc  
tế - HAI)*

# Mục tiêu

**Sau khi học xong bài này, các học viên có thể nắm được:**

1. Tại sao cần lồng ghép người cao tuổi vào QL RRTT-DVCFĐ
2. Cách thức lồng ghép/hòa nhập người cao tuổi trong QL RRTT-DVCFĐ

## **NỘI DUNG**

- I. Khuôn khổ pháp lý, các chính sách liên quan đến lồng ghép NCT trong QLRRTT DV CĐ**
- II. Hiện trạng già hóa dân số ở Việt Nam**
- III. Tại sao cần lồng ghép NCT vào QLRR TT DV CĐ?**
- IV. Nguyên tắc lồng ghép NCT trong QLRRTTDV CĐ**
- V. Bảng kiểm về Yêu cầu tối thiểu trong lồng ghép/hòa nhập NCT trong QLRRTTDV CĐ**



HelpAge

International

# I. Khuôn khổ pháp lý, chính sách liên quan đến lồng ghép NCT vào QLRRTT dựa vào cộng đồng

## **Khung Hành động Sendai về GNRRTT 2015-2030 chỉ ra rằng:**

- *NCT, qua năm tháng, đã đúc rút được nhiều kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm, và đó chính là tài sản vô giá để GNRRTT. Cần đưa NCT vào thiết kế các chính sách, kế hoạch và các cơ chế, bao gồm cả cơ chế dành cho cảnh báo sớm”*

# Luật Phòng, chống thiên tai của Việt Nam (33/2013/QH13)

- **Điều 3:** *Giải thích từ ngữ*  
4. *Đối tượng dễ bị tổn thương bao gồm trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ đang mang thai hoặc đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi, người khuyết tật, người bị bệnh hiểm nghèo và người nghèo.*

# Luật Phòng, chống thiên tai của Việt Nam (33/2013/QH13)

- Điều 15: Kế hoạch phòng ngừa và ứng phó thiên tai cấp xã: xác định nội dung và biện pháp phòng và ứng phó thiên tai, chú ý đến *đối tượng dễ bị tổn thương*.

# Luật Người cao tuổi

- Điều 3 – Chương 1:

Người cao tuổi được ưu tiên nhận tiền, hiện vật cứu trợ, chăm sóc sức khỏe và chỗ ở nhằm khắc phục khó khăn ban đầu khi gặp khó khăn do hậu quả thiên tai hoặc rủi ro bất khả kháng khác;

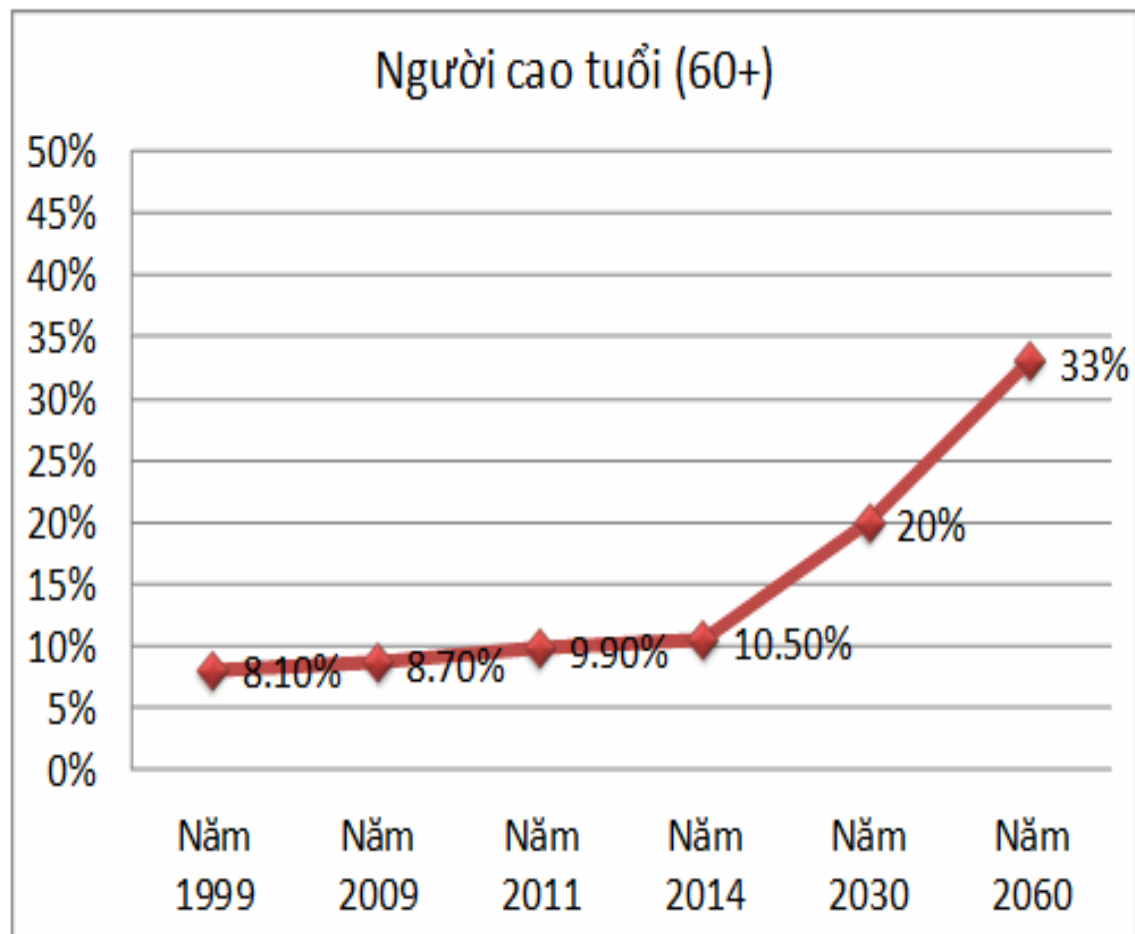




# II. Thực trạng già hóa dân số nhanh ở Việt Nam

## Già hóa dân số nhanh ở VN—ngày nhiều NCT ở cộng đồng

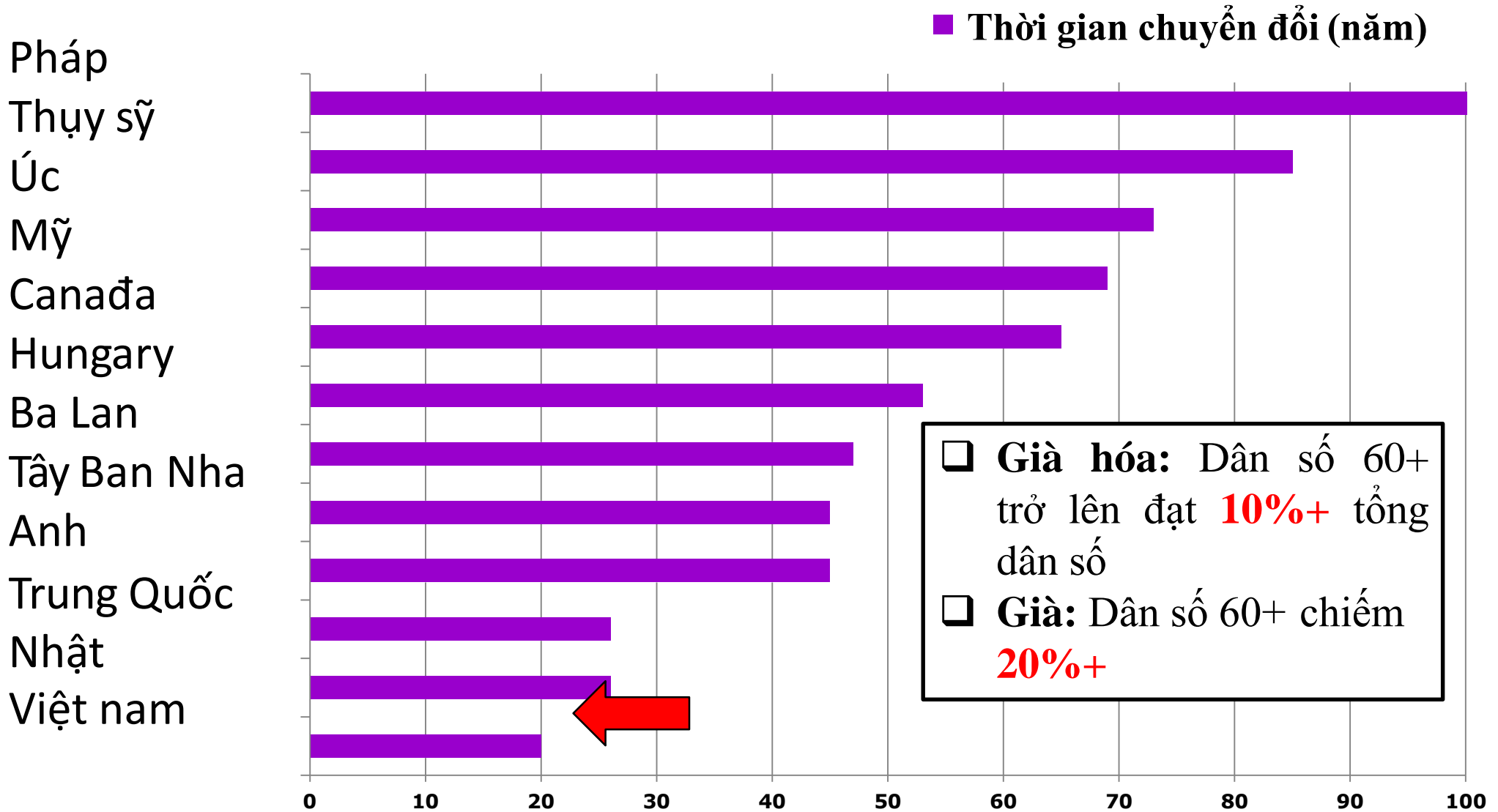
NĂM	60+ (%)
1999	8,1
2009	8,7
2011	9,9
2014	10,5
2030	20
2060	33



**Việt Nam là nước có tốc độ già hóa nhanh nhất trong khu vực và trên thế giới**

# Già hóa dân số nhanh ở Việt Nam

## Chuyển nhanh từ già hóa (10%) sang dân số già (20%)



Việt Nam chỉ cần khoảng 17 đến 20 năm để chuyển từ già hóa dân số sang dân số già, ngắn hơn nhiều so với nhiều người phát triển

# Nhìn vào bức tranh này bạn thấy gì?



## Các nhóm NCT

NCT thường được chia thành 3 nhóm

- Nhóm NCT trẻ (**60-69**)
- Nhóm NCT trung bình (**70-79**)
- Nhóm **người già** (**80 tuổi trở lên**)





**NCT trẻ (60- 69): Bao nhiêu % trong dân số cao tuổi?**



**NCT trung bình (70 -79 tuổi): Bao nhiêu % trong dân số cao tuổi?**



**NCT già (80+): Bao nhiêu % trong dân số cao tuổi?**

# Không nên đồng nhất NCT vào một nhóm; Cần có các can thiệp khác nhau với mỗi nhóm NCT

- **NCT trẻ (60-69)**

-VN: **46,9%**



Chủ yếu phát huy-Chăm sóc một phần

- **NCT trung bình (70-79)**

-VN: **35 %**



Vừa chăm sóc vừa phát huy

- **Người già (80+)**

-VN: **18,1%**



Chủ yếu là chăm sóc, phát huy một phần

Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2009

# III. Tại sao cần lồng ghép người cao tuổi vào QLRRTT DVCD?



**Bài tập nhóm: 5 phút, viết ra giấy A4**

1) Tại sao NCT là đối tượng dễ bị tổn thương trước thiên tai? (Nhóm mèo + dê)

2) Tại sao NCT có thể đóng góp to lớn cho QLRRTTDVCEĐ? (Nhóm gà + vịt + chuột)



**HelpAge**

**International**

**1) Vì sao NCT dễ bị tổn thương trước thiên tai?**

## Một vài số liệu trên thế giới – hệ thống quản lý thiên tai chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu của NCT

- Bão Katrina 2005 (Mỹ): 75% số người chết là NCT trên 60 tuổi, trong khi họ chỉ chiếm 16% dân số;
- Sóng thần ở Nhật Bản 2011: 56% số người chết là người trên 65 tuổi, dù họ chỉ chiếm 23% dân số.
- Bão Haiyan 2013 (Philippines)- gần 40% số người chết là NCT, dù họ chỉ chiếm 8% tổng dân số tại khu vực bị ảnh hưởng trực tiếp.

# Tính dễ bị tổn thương của NCT

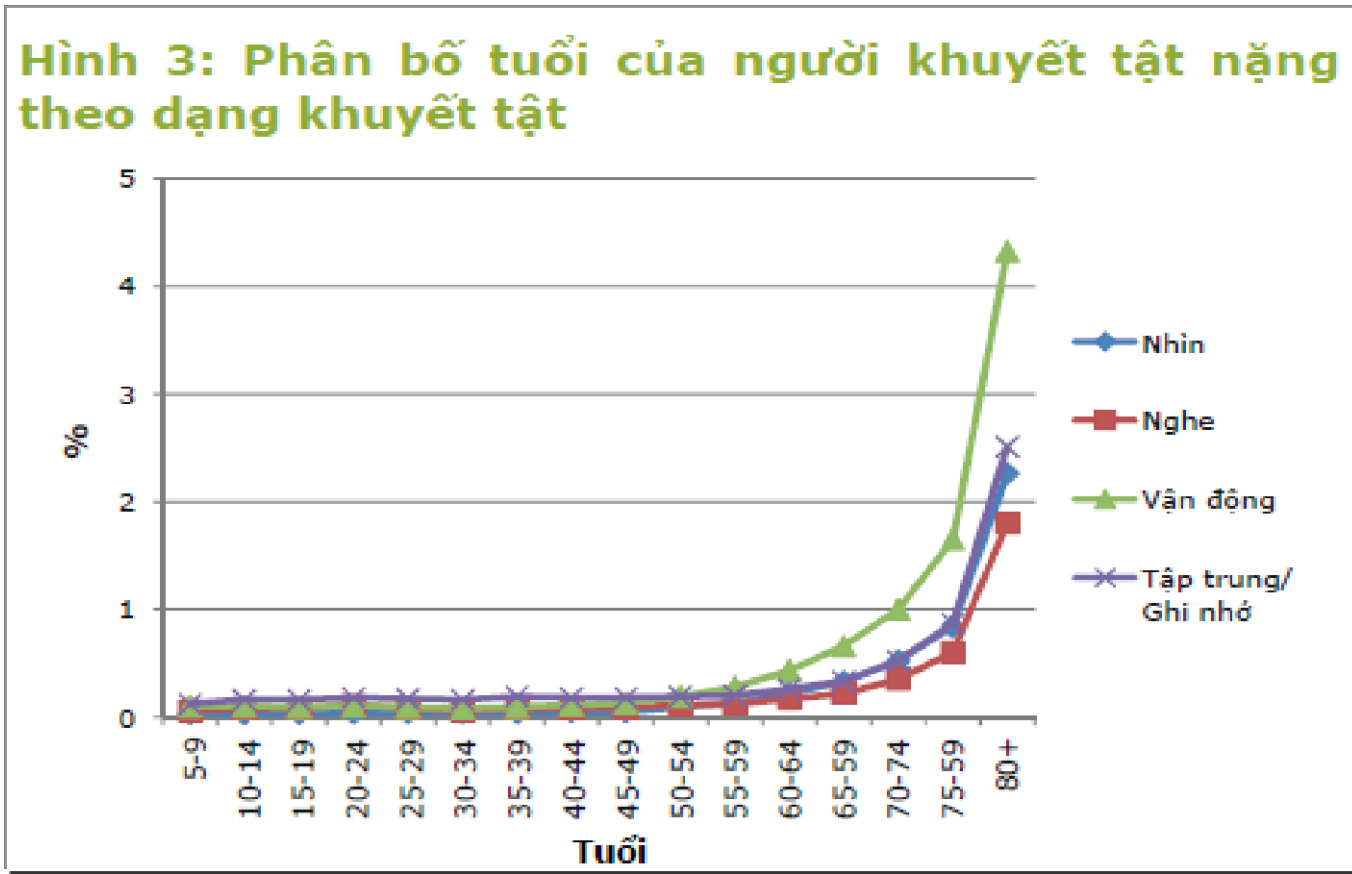
1



Khả năng thể chất  
suy giảm: sức khỏe,  
đi lại, nghe nhìn giảm

# Tính dễ bị tổn thương của NCT

## 2



Hầu hết người  
khuyết tật là NCT

# Tính dễ bị tổn thương của NCT

3



Tỉ lệ nghèo trong NCT  
cao hơn (22,3% NCT  
đang sống trong hộ  
nghèo - 2014)



# Tính dễ bị tổn thương của NCT

4



Phần lớn NCT là phụ nữ (58%), đặc biệt ở độ tuổi cao (2/3 NCT từ 80+ là PN)

Tính dễ bị tổn thương  
của NCT



5

Số NCT sống trong “gia  
đình khuyết thể hệ”  
ngày càng nhiều  
do người trẻ đi làm ăn xa



# Tính dễ bị tổn thương của NCT

6



Số NCT sống một  
mình, hoặc với  
vợ/chồng là NCT tăng

Tính dễ bị tổn thương  
của NCT



7

NCT thường không  
được phân phát hoặc  
nhận thực phẩm không  
phù hợp với mình

# Tính dễ bị tổn thương của NCT

8



NCT có nhu cầu y tế  
đặc biệt, nhiều NCT  
có bệnh hiểm nghèo



# Tính dễ bị tổn thương của NCT

9



NCT gặp khó khăn nhiều  
hơn trong việc phục hồi,  
bao gồm phục hồi sinh kế

# Tính dễ bị tổn thương của NCT

10



NCT thiếu tiếp cận  
thông tin, ít được tập  
huấn, tham gia

**2) Tại sao NCT có thể đóng góp to lớn trong QLRRRTT?**

Nghiên cứu về Siêu bão Haiyan: chỉ **6-7%** NCT ở Phillipines là những người dễ bị tổn thương và cần hỗ trợ đặc biệt; **93% NCT** có thể và đã tham gia phục hồi và xây dựng lại gia đình và cộng đồng

VN: phần lớn NCT có thể giúp mình, gia đình và cộng đồng: **47%** NCT trẻ (60-69t); **35%** NCT trung bình (70-79t); chỉ **18%** người già: 80+

## Đóng góp của NCT

1

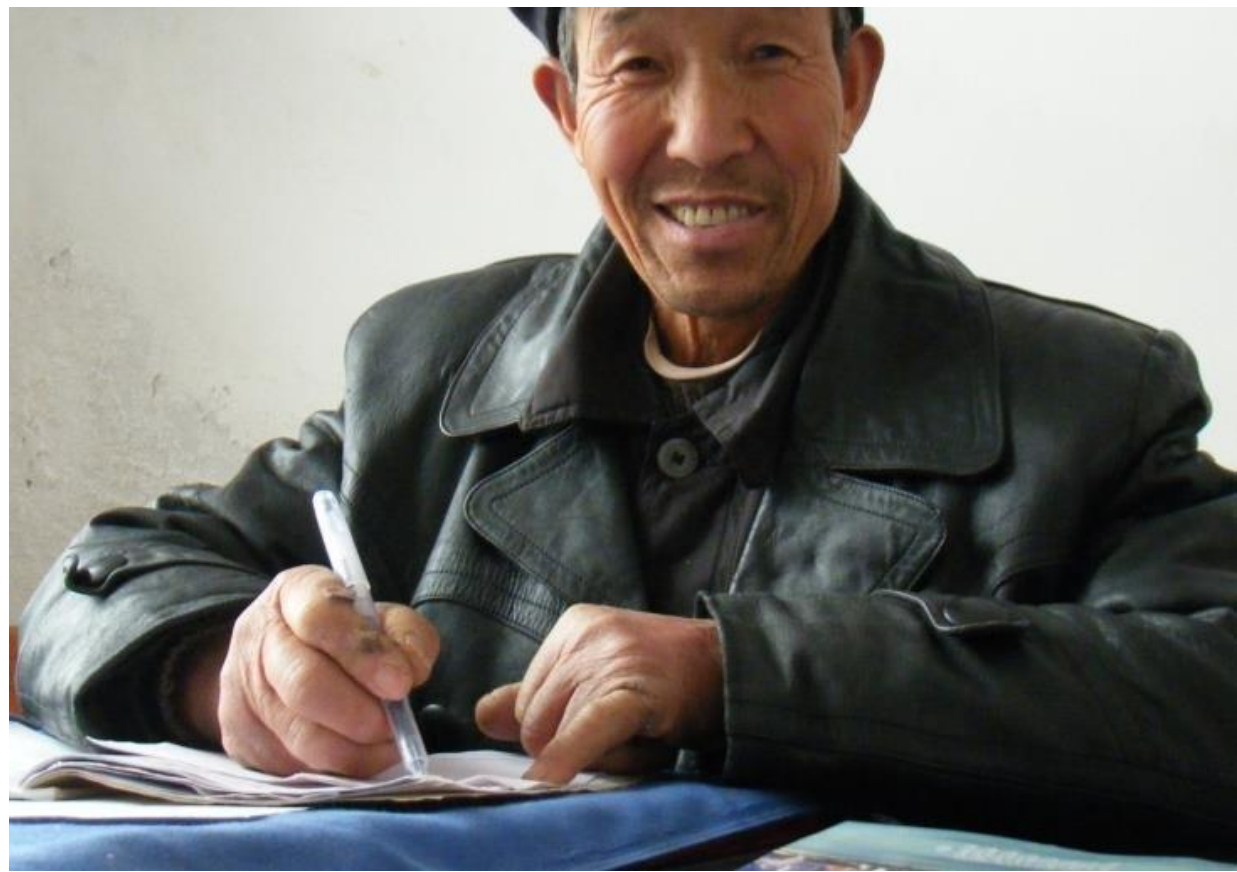


**NCT sống lâu ở cộng  
đồng: có kiến thức  
về c/đồng**



## Đóng góp của NCT

2



**NCT thường là các lãnh đạo cộng đồng và hiểu rõ các mối quan hệ ở cộng đồng**

# Đóng góp của NCT

3



NCT có thể chia sẻ kiến thức về các hình thái và dấu hiệu thời tiết trong quá khứ với thế hệ trẻ

# Đóng góp của NCT

4

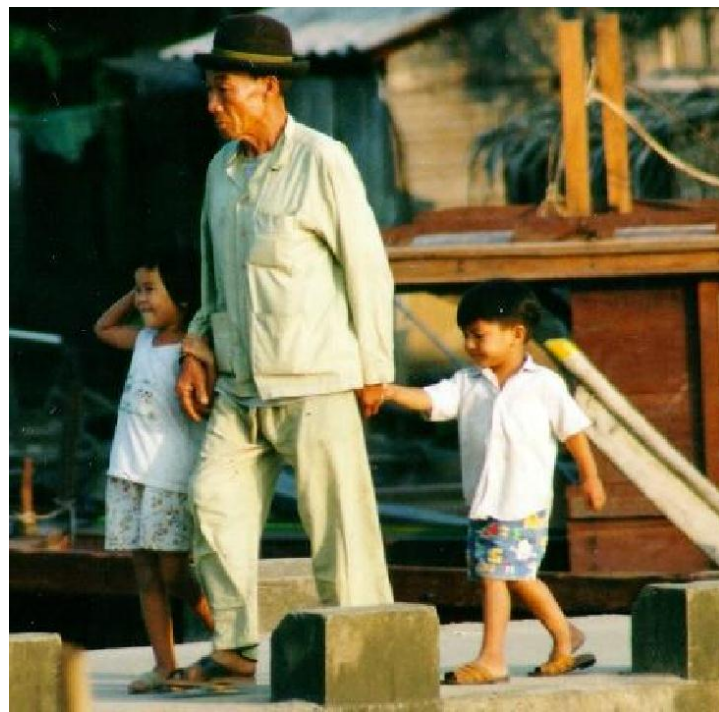


NCT có kinh nghiệm ứng phó  
với thiên tai - có thể hỗ trợ  
cho các giải pháp khoa học  
công nghệ mới



## Đóng góp của NCT

5



**NCT thường chịu trách nhiệm chăm sóc chính cho trẻ em hoặc người khuyết tật trong gia đình**

## Đóng góp của NCT

6



**NCT là lực lượng ngày càng tăng ở các cộng đồng bị ảnh hưởng (do lớp trẻ đi di cư-làm ăn xa, do già hóa)**

# Đóng góp của NCT

7

**NCT hiểu rõ nhu**

**cầu của các nhóm đối tượng**

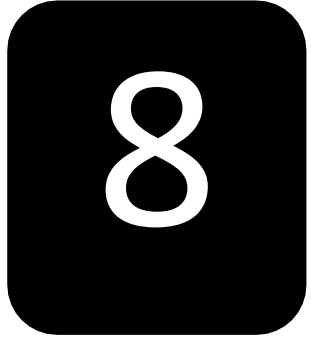
**dễ bị tổn thương tại cộng**

**đồng (bởi chính họ cũng là 1**

**trong số đó)**



# Đóng góp của NCT



**NCT có tiếng nói trong  
gia đình và cộng đồng:  
tuyên truyền, vận động**



## Đóng góp của NCT

9



**NCT có trách nhiệm  
cao với cộng đồng,  
sẵn sàng dành thời  
gian tham gia**



# Đóng góp của NCT

10



**Hội NCT ngày càng lớn  
mạnh, có thể tập hợp  
nhiều NCT tham gia**

# Ôn bài: Cần lồng ghép NCT vào QLRR TT DV CĐ, vì:

- a) Họ là nhóm đối tượng dễ bị tổn thương
- b) Họ có thể đóng góp đáng kể cho công tác QLRR TT DV CĐ nếu được tham gia phù hợp
- c) Cả 2 ý trên.

(Chỉ chọn 1 ý đúng và đầy đủ nhất)

# **Kết luận: Cần lồng ghép NCT vào QLRR TT DV CĐ, vì:**

- ✓ NCT là đối tượng dễ bị tổn thương, và
- ✓ NCT còn có thể đóng góp to lớn nếu được tham gia một cách phù hợp



HelpAge

International

# IV. Nguyên tắc lồng ghép NCT trong QLRRTT DVCEĐ



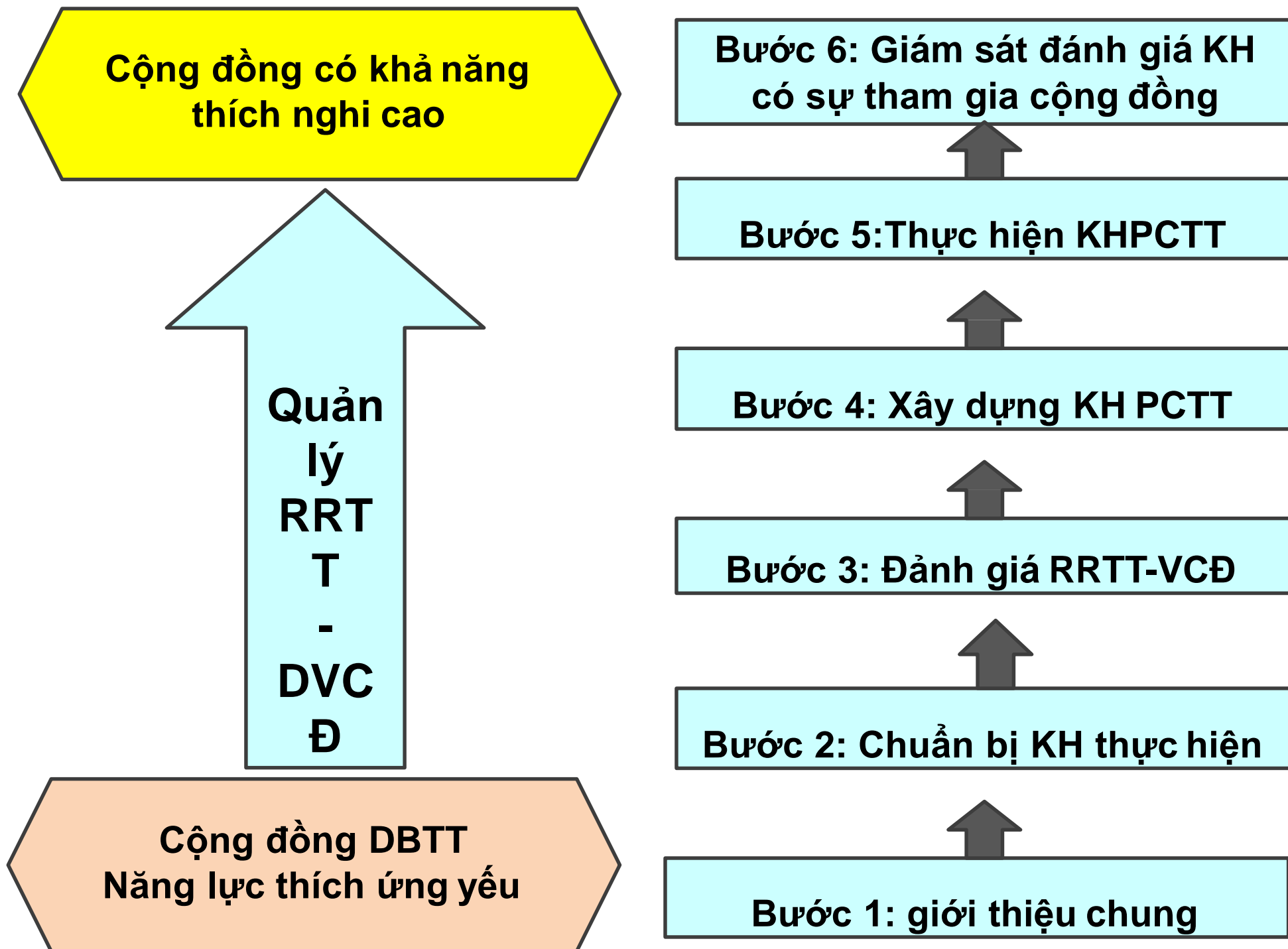
HelpAge

International

**Bài tập nhóm (5 phút): Chúng ta cần làm gì để lồng ghép NCT trong QLRRTT DVCEĐ (nêu cụ thể) ?**



# Lồng ghép NCT vào tất cả các bước của Quy trình QLRRTT DVCD



## **Một số nguyên tắc trong lồng ghép NCT vào QLRR TT DVCD:**

- 1) Luôn tính đến tình trạng dễ bị tổn thương/nhu cầu đặc biệt của NCT**
- 2) Luôn tính đến khả năng đóng góp của NCT**
- 3) Có thái độ không phân biệt đối xử với NCT, có kỹ năng làm việc với NCT, sử dụng các công cụ, phương pháp phù hợp với NCT**
- 4) Tạo cơ chế phù hợp cho NCT và các tổ chức của NCT (các CLB, tổ, nhóm, Hội NCT) tham gia ở tất cả các bước**

## 1. Tính đến nhu cầu của NCT (tính dễ bị tổn thương)

- NCT là đối tượng dễ bị tổn thương, có nhu cầu đặc biệt và cần có sự hỗ trợ đặc biệt

➔ Trong tất cả các bước QLRRTT – DVCD: cần tính đến và đáp ứng được các nhu cầu của họ (*cụ thể xem bảng kiểm về y/c tối thiểu*)

## 2. Tính đến năng lực và vai trò, sự đóng góp của NCT, cần:

- Mời NCT và/hoặc đại diện tổ/nhóm/CLB (có/của) NCT, Hội/chi Hội NCT tham gia vào nhóm Cộng đồng và Nhóm Hỗ trợ Kỹ thuật cấp xã (*VD: nhóm cộng đồng: có Chi Hội NCT/CLB/tổ nhóm có/của NCT tham gia, 20-30% là NCT; nhóm Hỗ trợ Kỹ thuật: có đại diện Hội NCT*)
- Đảm bảo để NCT và/hoặc đại diện của Hội NCT **tham gia tích cực** trong tất cả các bước
- Có mô hình **hoạt động phù hợp** để NCT và các tổ chức của NCT/Hội NCT được chủ động tham gia phát huy vai trò và NCT dễ bị tổn thương được hỗ trợ (*VD CLB LTH TGN*)

### 3. Có thái độ không phân biệt, có kỹ năng làm việc với NCT, sử dụng các công cụ, phương pháp phù hợp với NCT

- Luôn thể hiện sự tôn trọng NCT: hỏi ý kiến, động viên/khuyến khích, ghi nhận, lắng nghe, khéo léo ngắt lời (*đặc điểm NCT: nhường nhịn, dễ tủi thân, muốn được ghi nhận, hay nói nhiều*)
- Giải thích to và rõ ràng cho đến khi NCT hiểu được (*đặc điểm NCT: các giác quan giảm đi, khả năng tiếp thu chậm hơn, thận trọng hơn, nhìn vấn đề rộng hơn*)



### **3. Có thái độ không phân biệt, có kỹ năng làm việc với NCT, sử dụng các công cụ, phương pháp phù hợp với NCT (tiếp)**

- Viết to, rõ (*NCT: giác quan giảm đi*)
- Phân công công việc phù hợp: có tính liên thể hệ để tăng cường tương hỗ giữa NCT và người trẻ, dựa vào thế mạnh của mỗi thể hệ
- Lựa chọn các công cụ đơn giản, dễ hiểu, dễ làm
- Thiết kế các hoạt động ngay tại cộng đồng để NCT có thể tham gia (*NCT khó khăn khi di chuyển xa*)

## 4. Tạo cơ chế phù hợp cho NCT và các tổ chức của NCT tham gia

- Thông tin và tập huấn cho đại diện NCT, đại diện các tổ chức có/của NCT (các CLB, tổ, nhóm, Hội)
- Lấy ý kiến, phối hợp hoạt động với các CLB/tổ/nhóm/Hội NCT
- Thành lập các CLB Liên thế hệ Tự giúp nhau để phối hợp với địa phương thực hiện tốt QLRRTT DvCĐ

# Phần V

## Bảng kiểm về Yêu cầu tối thiểu

Để lồng ghép người cao tuổi vào quản lý rủi ro thiên tai

# Bài tập cá nhân

- Phát tài liệu Phần yêu cầu tối thiểu cho các nhóm đại biểu (2 người/tờ)
- Nghiên cứu trong 5 phút
- Mỗi người viết ra 1 ý mà mình mới học được (mà trước lớp này không nghĩ đến)
- Thu bài và dán lên bảng (nhóm lại theo từng nhóm nội dung)- chốt lại

# Đánh giá rủi ro

1) **Bảo đảm ít nhất 20%** người tham gia đánh giá là NCT

2) **Bảo đảm rằng NCT đã được tư vấn và tạo cơ hội** để đóng góp kiến thức và kinh nghiệm của mình

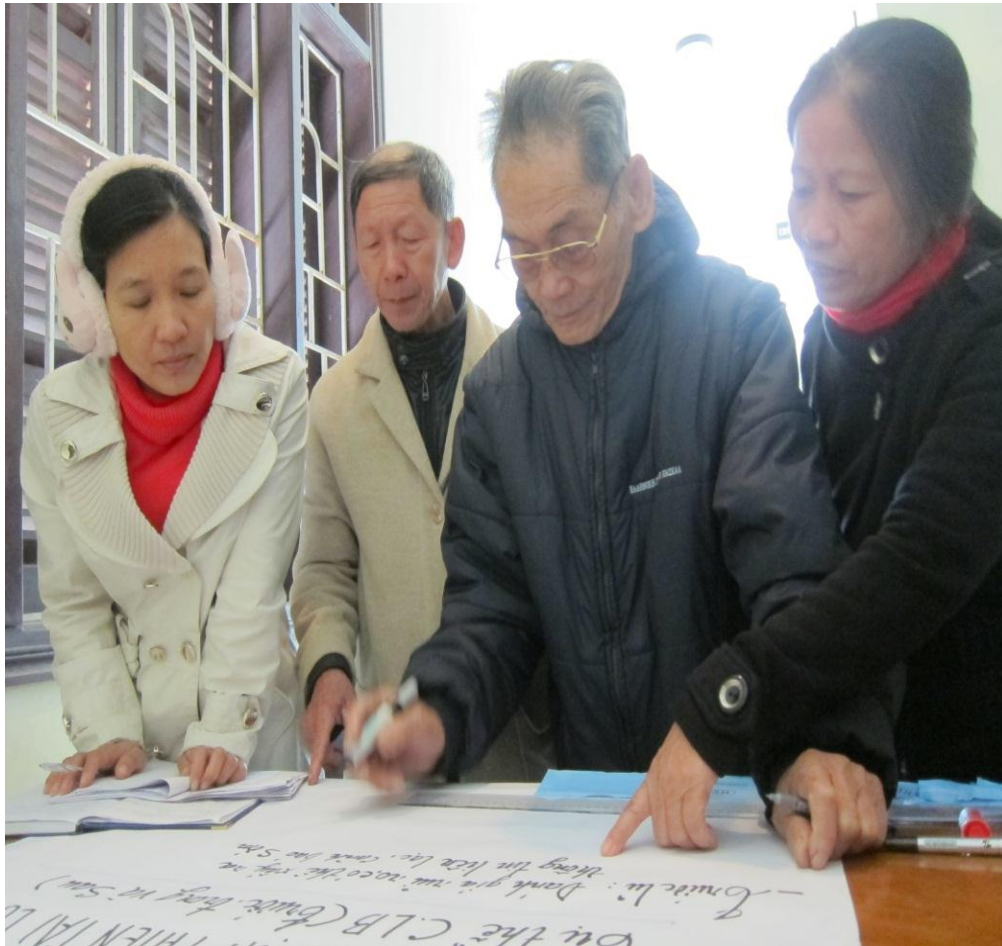
3) **Bảo đảm rằng cộng đồng nhận ra, tôn trọng, đồng cảm** với tính dễ bị tổn thương và năng lực của NCT, và trân trọng các đóng góp của họ.

4) **Bảo đảm dành đủ thời gian để lấy ý kiến của NCT** và dùng bằng những phương pháp thích hợp (vd: kể chuyện, đi dạo)





# Đánh giá rủi ro (tiếp)



**5) Phân loại các dữ liệu theo độ tuổi và giới tính để hiểu được các rủi ro khác nhau của các nhóm khác nhau.**


**6) Xây dựng bản đồ cộng đồng có thể hiện vị trí của những đối tượng dễ bị tổn thương cần được giúp đỡ.**

**7) Tạo thời gian cho các cuộc đối thoại/thảo luận giữa người cao tuổi và người trẻ tuổi để thúc đẩy sự học hỏi liên thế hệ, từ đó tăng cường hiệu quả của công tác đối phó.**

# Hệ thống cảnh báo sớm

HỆ THỐNG cảnh báo sớm	Điểm mạnh / yếu	Đề xuất
Loa Phát thanh Thôn	DM: Truyền thanh rõ, nhanh DY: Do đã cũ nên hay bị hỏng	- Cấp trên hỗ trợ thay hệ thống loa m
Cột đèn báo hiệu liên Thôn	- DM: Báo hiệu được bộ phận tài thuyền SX gần Bô - DY: Khoảng cách báo hiệu ngắn	- Nâng cấp / thay Cột đèn báo hiệu để phát tín hiệu cao, xa hơn

Ech ỘP ỘP !!!



1) Lấy ý kiến của **NCT** khi xác định các chỉ số/kí hiệu được dùng trong hệ thống cảnh báo sớm và bảo đảm các bên hiểu được nội dung các chỉ số/kí hiệu đó

3) Bảo đảm các tín hiệu cảnh báo sớm được lặp lại nhiều lần và có hỗ trợ về trực quan.

2) Bảo đảm các thông tin cảnh báo sớm đến được với **NCT**, bao gồm cả những người có khiếm khuyết về nghe nhìn, đi lại, tâm thần

# Hệ thống cảnh báo sớm (tiếp)

**4) Bảo đảm nếu các tín hiệu cảnh báo sớm yêu cầu cần có hành động được thực hiện thì NCT có thể tự nhận thức được và thực hiện mà không cần sự giúp đỡ**

**5) Bảo đảm sẵn sàng có sự hỗ trợ để giúp đỡ NCT phản hồi lại tín hiệu cảnh báo sớm, ví dụ như hệ thống hỗ trợ sơ tán**

# Gói đồ dùng, thực phẩm khẩn cấp

Bộ đồ dùng sử dụng trong trường hợp khẩn cấp



Đèn pin và pin



Tấm nhựa



Điện thoại



Túi nhựa



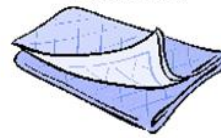
Áo mưa



Đèn



Nến



Chiều



Quần áo



Bộ vệ sinh



Giày, dép



Bộ dụng cụ sơ cấp cứu và thuốc



Đài



Màn chống muỗi



Bật lửa/ diêm



Chăn

Bộ đồ dùng khẩn cấp nên luôn luôn sẵn sàng

1) Cần thích hợp với điều kiện địa phương, bao gồm cả các loại thuốc cơ bản

2) Bảo đảm các đồ dùng vệ sinh có bao gồm cả giấy dành cho người lớn và túi phân hủy

3) Có kính lão và các dụng cụ hỗ trợ di chuyển ví dụ như gậy, khung hỗ trợ di chuyển, hoặc xe lăn...



# Gói đồ dùng, thực phẩm khẩn cấp (tiếp)

## Gói thực phẩm khẩn cấp



- Gói thực phẩm khẩn cấp nên có đủ thức ăn, nước và đồ dùng để nấu ăn và rửa cho ít nhất **7 ngày**.

**4. Quần áo cứu trợ phù hợp với NCT.**

**5. Có vật dụng đựng nước mà NCT có thể mang theo**

**6. Thực phẩm cứu trợ phù hợp với**

**NCT: dễ nuốt và dễ tiêu hóa, được đóng gói thuận tiện**

**7. Có các dụng cụ hỗ trợ việc nâng và kéo vật nặng**

# Sơ tán trong trường hợp khẩn cấp

- 1. Cần thông tin kịp thời/đầy đủ** đến những đối tượng dễ bị tổn thương của cộng đồng thông tin sơ tán
- 2. Thiết lập các hệ thống hỗ trợ** (có thể thuộc về chính quyền, cộng đồng hoặc cá nhân) để trợ giúp việc sơ tán người cao tuổi dễ bị tổn thương
- 3. Đường đi sơ tán** phải đủ lớn và không có chướng ngại vật cản trở quá trình sơ tán, ví dụ như bậc thang, ổ gà/ổ voi, dốc...
- 4. Tín hiệu sơ tán thu hút được sự chú ý** với hướng dẫn cụ thể, dễ hiểu (cả nghe và nhìn)
- 5. Thông tin rộng rãi** đến người dân cộng đồng,...
- 6. Thường xuyên tổ chức các cuộc diễn tập sơ tán** có sự tham gia của NCT



# Trung tâm sơ tán

## Trung tâm sơ tán cần có



Vững chắc, an toàn, dễ tiếp cận



Bảng chỉ dẫn rõ ràng



Khu để nấu ăn và tắm giặt



Màn chống muỗi và giường/chiếu



Chăn cho mọi người



Nơi chứa nước



Nhà vệ sinh đầy đủ



Máy phát điện và chiếu sáng



Ban điều hành và tình nguyện viên



Thuốc và bộ dụng cụ sơ cứu



Lưu trữ đầy đủ nguồn cung cấp lương thực khẩn cấp



Thông tin và truyền thông

1. Tạo cảm giác ấm áp, thoải mái, có đồ dùng phù hợp cho NCT, chỗ ngồi thoải mái
2. Bảo đảm có các dụng cụ hỗ trợ (như lối vào là mặt phẳng nghiêng, có tay vịn, dây kéo)
3. Bảo đảm sự riêng tư và nhân phẩm của NCT cung cấp nơi kín đáo cho NCT thay trang phục và tắm rửa riêng biệt, có hỗ trợ khi cần

# Trung tâm sơ tán (tiếp)

## Trung tâm sơ tán cần có



Vững chắc, an toàn, dễ tiếp cận



Bảng chỉ dẫn rõ ràng



Khu để nấu ăn và tắm giặt



Màn chống muỗi và giường/chiếu



Chăn cho mọi người



Nơi chứa nước



Nhà vệ sinh đầy đủ



Máy phát điện và chiếu sáng



Ban điều hành và tình nguyện viên



Thuốc và bộ dụng cụ sơ cứu



Lưu trữ đầy đủ nguồn cung cấp lương thực khẩn cấp



Thông tin và truyền thông

## 4. Nhà vệ sinh cần có:

- Đủ rộng để cho xe lăn, đủ lớn để người chăm sóc có thể phụ giúp người sử dụng
- Lối vào không có bậc thang và cần có tay vịn
- Khoảng không phía dưới bồn rửa để những người ngồi xe lăn có thể sử dụng được
- Sàn nhà không trơn trượt
- Tay vịn để mở cửa dễ dàng

# Túi đựng đồ dùng cá nhân khẩn cấp

**Cần có tối thiểu:**

- Kính mắt dự phòng
- Thiết bị trợ thính và pin
- Thuốc cá nhân (đủ dùng trong 1 tuần)
- Giấy tờ tùy thân
- Địa chỉ liên lạc của bạn bè và gia đình, địa chỉ nhà
- Chăn và áo quần
- Đồ dùng vệ sinh

## Túi ni lông đựng giấy tờ khẩn cấp



**Các tài liệu quan trọng**



**Sách vở học tập**



**Tất cả những thứ có giá trị**



**Túi ni-long**



**Giấy phép lái xe**



**Chứng minh thư**



**Hình ảnh quan trọng về gia đình, hay liên quan đến gia đình**



**Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất**



**Sổ đỏ**

**Nên bỏ tất cả các tài liệu quan trọng vào túi!**



# Đội ứng phó khẩn cấp cần:

- 1.Được tập huấn để biết cách làm việc với NCT
- 2.Tìm kiếm cơ hội để đưa người cao tuổi tham gia
- 3.Đưa NCT vào các đợt diễn tập



# Bảo vệ và hỗ trợ tâm lý NCT

1. Cần cung cấp đầy đủ thông tin cho NCT và người chăm sóc họ để tạo cảm giác yên tâm
2. Không chia tách NCT khỏi gia đình của họ khi đi sơ tán
3. Có chương trình tìm người thân có bao gồm NCT
4. Tạo điều kiện cho NCT có khả năng giúp đỡ NCT và các đối tượng khác





# Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng

1. Đảm bảo NCT tiếp cận được với điểm phân phát thực phẩm và có thể dễ dàng mang vắc khẩu phần ăn của mình
2. Thực phẩm cứu trợ cần có đủ dinh dưỡng, dễ nhai nuốt và tiêu hóa
3. Tình trạng sức khỏe của NCT được ghi chép và theo dõi
4. Tạo điều kiện để NCT tiếp cận các cơ sở y tế bằng cách thiết lập phương tiện đi lại hoặc có phòng khám di động





# Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng (tiếp)

5. Đảm bảo NCT được tham gia vào lập kế hoạch chăm sóc sức khỏe trong trường hợp khẩn cấp
6. Phương pháp cung cấp dịch vụ sức khỏe cần phù hợp với NCT
7. Tập huấn cho các nhân viên về cách làm việc và chăm sóc cho NCT



# Xây dựng sinh kế bền vững

1. Đưa cả NCT nam và nữ vào các chương trình sinh kế
2. Bảo đảm có các cơ chế giúp NCT tiếp cận được với quỹ tín dụng và các kế hoạch tài chính
3. Nâng cao công tác/vai trò của các Chi hội người cao tuổi để hỗ trợ hội viên của họ



# Nông nghiệp bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu

1. Cần đưa NCT vào các chính sách và kế hoạch nông nghiệp, an ninh thực phẩm, phát triển kinh tế
2. Đóng góp của NCT trong việc tìm ra các giải pháp nông nghiệp bền vững cần được trân trọng và ghi nhận
3. Thúc đẩy các chính sách nhằm đa dạng hóa các phương thức làm nông và các nguồn thu nhập cho NCT

# Tín dụng vi mô

1. Điều chỉnh quy định của các quỹ tín dụng vi mô và các tổ chức tài chính khác sao cho phù hợp hơn với nhu cầu và năng lực của NCT
2. Gỡ bỏ rào cản về tuổi tác, trợ giúp NCT hiểu về điều khoản của các khoản vay, đề ra những giải pháp trả nợ linh động khi cần thiết
3. Bảo đảm NCT được phép tham gia và hưởng lợi từ các quỹ xoay vòng, quỹ tiết kiệm, các kế hoạch cho vay quản lý bởi cộng đồng

# Bảo trợ xã hội

1. Hỗ trợ người cao tuổi hiểu được các quyền lợi của mình trong việc đảm bảo thu nhập khi về già
2. Cân nhắc các cơ chế phân bổ tiền từ góc độ quản lý rủi ro thiên tai nhằm giúp việc chi tiêu của NCT cũng như các nhóm dễ bị tổn thương khác không bị ảnh hưởng nhiều trong và sau thiên tai